

**QUYẾT ĐỊNH số 90-CP ngày 8-5-1971  
về việc tổ chức đội quản lý đê.**

**HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ nghị định số 173-CP ngày 21-11-1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ bảo vệ đê điều;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Thủy lợi;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 31-3-1971.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** — Đê điều là công trình chống lũ lụt, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và của Nhà nước. Việc đắp đê phòng lụt cũng như việc quản lý, bảo vệ đê điều là nhiệm vụ của toàn dân. Ủy ban hành chính các cấp nhất là các vùng ở ven đê có nhiệm vụ giáo dục, động viên nhân dân chấp hành điều lệ bảo vệ đê điều, tích cực đắp đê, làm kè, cống; tổ chức đội ngũ hộ đê, canh gác và quản lý đê trong địa phương mình.

**Điều 2.** — Ngoài cách tổ chức nói trên, nay cho phép ngành thủy lợi được tổ chức lực lượng chuyên trách, phụ trách việc quản lý đê, kè, cống trên các tuyến đê xung yếu thuộc trung ương quản lý đặt dưới sự chỉ đạo của Ty, Sở thủy lợi. Lực lượng chuyên trách này có nhiệm vụ giúp Ty, Sở thủy lợi những việc sau đây:

a) Theo dõi tình hình đê, kè, cống, dòng chảy, bãi bồi ... phát hiện những mặt yếu, những nơi bị hư hỏng, xây dựng hồ sơ, lý lịch, đề xuất ý kiến với Ty, Sở thủy lợi để có biện pháp xử lý kịp thời;

b) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các chế độ, thể lệ bảo vệ đê điều của Nhà nước, ngăn ngừa những vi phạm có phương hại đến đê, kè, cống hoặc làm cản dòng chảy, ảnh hưởng đến việc thoát nước lũ; kiểm tra đôn đốc, giám sát việc đắp đê, làm kè cống theo đúng quy trình, quy phạm;

c) Tiếp nhận, bảo quản các loại vật tư dự trữ chống lụt, bão của Nhà nước và của nhân dân đóng góp;

d) Trồng cây, bảo vệ, chăm sóc các loại cây chắn sóng ven đê; tu sửa những hư hỏng nhỏ của đê, kè, cống; sửa chữa mặt đê v.v...

e) Tổ chức, hướng dẫn đội ngũ nhân dân ở vùng ven đê quản lý, hộ đê, canh gác, bảo vệ đê điều.

**Điều 3.** — Căn cứ vào nhiệm vụ và sự cần thiết của mỗi tuyến đê, Bộ Thủy lợi hướng dẫn các địa phương tổ chức đội quản lý đê một cách hợp lý. Trên các tuyến đê trọng điểm từ 3 đến 4 cây số, cần đặt một người quản lý mà tổng số

biên chế không quá 600 người. Mỗi đội là một đơn vị sản xuất, hoạt động theo phương thức hạch toán kinh tế. Các đội viên phải được bồi dưỡng về kỹ thuật và nghiệp vụ và được Nhà nước trang bị đầy đủ công cụ và phương tiện làm việc nhằm đạt hiệu quả kinh tế cao.

Lực lượng quản lý đê thuộc biên chế Nhà nước do chính quyền địa phương quản lý. Các Bộ Thủy lợi, Lao động cùng với Ủy ban hành chính tỉnh, thành cần chuyển cán bộ, công nhân viên trong biên chế, trước hết những người có trình độ kỹ thuật và có kinh nghiệm hộ đê trong ngành thủy lợi, đề cử lực lượng này. Quỹ lương và kinh phí hoạt động của đội quản lý đê trong những năm đầu trích trong kinh phí quản lý đê đề chi, sau đó phải tiến tới thực hiện từng bước hạch toán kinh tế theo chế độ chung của Nhà nước.

**Điều 4.** — Bộ Thủy lợi có nhiệm vụ quy định tổ chức cụ thể, xây dựng các chế độ, chính sách và cùng với Bộ Lao động, Bộ Tài chính, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước hướng dẫn các địa phương thi hành. Bộ Thủy lợi có nhiệm vụ hướng dẫn kỹ thuật và nghiệp vụ cho lực lượng quản lý đê này và trực tiếp chỉ đạo một vài nơi đê rút kinh nghiệm. Ủy ban hành chính tỉnh, thành có nhiệm vụ tổ chức lực lượng quản lý đê theo đúng quy định và trực tiếp chỉ đạo lực lượng này ở địa phương mình.

**Điều 5.** — Các ông Bộ trưởng Bộ Thủy lợi, Bộ Lao động, Bộ Tài chính, ông Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các ông Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố có đề nghị trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 8 tháng 5 năm 1971

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

**NGHỊ QUYẾT số 91-CP, ngày 12-5-1971 về việc tăng cường công tác quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa.**

Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội đòi hỏi phải quản lý có hiệu lực và bảo vệ vững chắc tài sản xã hội chủ nghĩa.

Gần đây, Nhà nước đã ban hành Pháp lệnh trừng trị các tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa và Ban Bí thư trung ương Đảng cũng ra

chỉ thị số 185-CT/TW ngày 9 tháng 12 năm 1970 về tăng cường bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa.

Đề phát huy hiệu lực của Pháp lệnh Nhà nước và thực hiện chỉ thị của Ban Bí thư, Hội đồng Chính phủ quyết định mở cuộc vận động tăng cường quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa với mục đích, yêu cầu và nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NỘI DUNG, PHƯƠNG CHÂM CỦA CUỘC VẬN ĐỘNG

Mục đích của cuộc vận động là trong vòng vài ba năm tạo nên một sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, làm giảm hẳn các hiện tượng tham ô, trộm cắp trong các cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã, nhất là trong những đơn vị sản xuất, kinh doanh; làm giảm hẳn các tệ nạn lưu manh, trộm cắp và làm ần phi pháp ngoài xã hội, nhất là ở những thành phố lớn và khu công nghiệp tập trung.

*Yêu cầu của cuộc vận động là:*

1. Nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân đối với tài sản xã hội chủ nghĩa, làm cho mọi người thấy rõ ý nghĩa của việc tăng cường quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như đối với việc bảo đảm đời sống và hạnh phúc trước mắt và lâu dài của mỗi người.

2. Gây thành một phong trào cách mạng của quần chúng có ý thức tự giác tôn trọng và bảo vệ của công, tích cực đấu tranh chống những hành vi tham ô, trộm cắp, làm tổn hại của công.

3. Đưa công tác quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa vào nền nếp: các cơ quan, đơn vị nắm vững tài sản của mình, chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ, thể lệ quản lý kinh tế tài chính của Nhà nước, thi hành thưởng phạt nghiêm minh.

*Nội dung và phương châm tiến hành cuộc vận động:*

Cuộc vận động phải được tiến hành ở tất cả các ngành, các địa phương, trong các cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã và nhân dân, nhưng phải làm có trọng điểm, tập trung vào những cơ quan, xí nghiệp quản lý và sử dụng nhiều vật tư, hàng hóa, tiền vốn, lao động, vào những thành phố lớn, khu công nghiệp tập trung, đầu mối giao thông vận tải quan trọng.

Phải kết hợp những cuộc vận động hiện nay (vận động nâng cao chất lượng đảng viên, lao động sản xuất, tăng cường quản lý thị trường, phát huy dân chủ ở nông thôn) và các biện pháp cải tiến quản lý, nhất là về kinh tế tài chính, với cuộc vận động này.

Đối với đông đảo nhân dân, thì phải tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa của Pháp lệnh, quyền lợi và nghĩa vụ của công dân đối với tài sản xã hội chủ nghĩa, và động viên mọi người tích cực tham gia bảo vệ của công.

Đối với cán bộ, công nhân, viên chức trong các cơ quan, xí nghiệp thì phải phổ biến kỹ thuật thanh và nội dung của pháp lệnh, làm cho mọi người nắm vững những nguyên tắc, biện pháp quản lý kỹ thuật và nghiệp vụ bảo vệ tài sản có liên quan đến trách nhiệm của mình, nhất là ở những cơ quan, xí nghiệp trọng điểm.

Cần tùy từng trường hợp mà động viên anh chị em thi đua xây dựng và thực hiện nội quy bảo vệ tài sản của đơn vị, ra sức tiếp tục học tập, nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ thuật để thiết thực góp phần quản lý, bảo vệ tốt tài sản.

Mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi đơn vị đều phải căn cứ vào phương châm đã quy định (làm rộng nhưng có trọng điểm, kết hợp các cuộc vận động đã có và các biện pháp cải tiến quản lý với cuộc vận động này), và căn cứ vào tình hình, đặc điểm của ngành, địa phương, đơn vị mình mà đặt kế hoạch, biện pháp cụ thể để tiến hành cuộc vận động, đề ra những yêu cầu và việc làm thích hợp với từng nơi và từng loại đối tượng.

### II. TỔ CHỨC CHỈ DẠO THỰC HIỆN

Đề chỉ đạo chung cuộc vận động này, Hội đồng Chính phủ thành lập *Ban chỉ đạo trung ương cuộc vận động tăng cường quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa* (dưới đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo trung ương), thành phần gồm có:

Trưởng ban: Bộ trưởng Phủ Thủ tướng,

Phó ban: Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra của Chính phủ,

Ủy viên: Đại diện cấp thứ trưởng của Văn phòng Phủ Thủ tướng (phụ trách thường trực), Bộ Công an và Bộ Tài chính, do các cơ quan nói trên cử.

Ban Chỉ đạo trung ương có một số cán bộ có năng lực giúp việc, do các cơ quan hữu quan cung cấp.

Ban Chỉ đạo trung ương có nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu trình Chính phủ duyệt kế hoạch tiến hành cuộc vận động, chính sách xử lý các hành vi xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa và chỉ đạo thực hiện kế hoạch, chính sách ấy.

2. Trực tiếp chỉ đạo cuộc vận động ở một số đơn vị thí điểm, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chung tình hình tiến hành cuộc vận động, báo cáo kết quả lên Chính phủ và Trung ương Đảng.

Ban Chỉ đạo trung ương có quyền đề xuất với các ngành và Ủy ban hành chính địa phương những vấn đề cần giải quyết; triệu tập đại diện các ngành có liên quan đến làm việc, tạm thời trưng dụng cán bộ của những cơ quan liên quan để làm những việc cần thiết.

Ban Chỉ đạo trung ương phải cùng với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, và các Ban Tuyên huấn trung ương, Tờ chức trung ương, Kiểm tra trung ương và các đoàn thể nhân dân kết hợp công tác thật chặt chẽ, bảo đảm thực hiện tốt Pháp lệnh của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chỉ thị của Đảng và nghị quyết của Hội đồng Chính phủ.

Thủ trưởng các ngành ở trung ương và địa phương, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp chịu trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo thực hiện cuộc vận động trong những cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi mình phụ trách, phải có kế hoạch huy động bộ máy quản lý chuyên môn thuộc quyền phục vụ tốt cuộc vận động. Riêng ở cấp tỉnh và thành phố, theo sự hướng dẫn của Ban Chỉ đạo trung ương, Chủ tịch Ủy ban hành chính có thể thành lập Ban Chỉ đạo của tỉnh, thành phố để giúp mình tổ chức và chỉ đạo cuộc vận động.

Đề phục vụ tốt cuộc vận động:

a) Các Bộ Tài chính, Bộ Vật tư, Bộ Lao động, Tổng cục Thống kê, trong phạm vi phụ trách của mình, có nhiệm vụ:

— Tập hợp những chính sách, chế độ chủ yếu về quản lý tài sản, tài chính, vật tư, lao động để phổ biến cho các ngành, các cấp và tăng cường kiểm tra việc chấp hành các chính sách, chế độ ấy.

— Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc quyền phục vụ cuộc vận động, làm giám định chuyên môn, giúp các ngành, các cấp hiểu và vận dụng đúng các chính sách, chế độ thuộc ngành mình quản lý, góp phần kết luận đúng đắn các trường hợp vi phạm.

— Phối hợp với Ban Chỉ đạo trung ương, theo dõi tình hình tiến hành cuộc vận động ở các ngành, các cấp để thông qua đó mà xem lại, sửa đổi, bổ sung các chính sách, chế độ quản lý kinh tế tài chính, quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa.

b) Các ngành công an, thanh tra và những ngành khác làm chức năng kiểm tra, giám sát của Nhà nước có nhiệm vụ tăng cường hoạt động nghiệp vụ của ngành để kịp thời phát hiện, tự mình điều tra, xác minh và xử lý theo pháp luật các trường hợp tham ô, trộm cắp, làm ăn phi pháp hoặc giúp các ngành, các cấp điều tra, xác minh và xử lý các trường hợp ấy.

Quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ rất quan trọng của Nhà nước và nhân dân ta. Thủ trưởng các ngành và Ủy ban hành chính các cấp cần nhận rõ trách nhiệm của mình, nghiêm chỉnh thực hiện nghị quyết này trong ngành và địa phương.

Hội đồng Chính phủ đề nghị Tổng công đoàn Việt-nam, Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt-nam tích cực phối hợp công tác với các cơ quan Nhà nước động viên quần chúng đoàn viên, hội viên hăng hái tham gia cuộc vận động.

Ban Chỉ đạo trung ương cuộc vận động tăng cường quản lý và bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa có trách nhiệm khẩn trương triển khai cuộc vận động này, phải làm việc một cách kiên trì, liên tục và báo cáo kết quả lên Hội đồng Chính phủ.

Hà-nội, ngày 12 tháng 5 năm 1971

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CHỈ THỊ số 11-TTg ngày 9-1-1971 về  
ôn định tình hình sản xuất và cải  
tiến một bước công tác quản lý xí  
nghiệp công nghiệp quốc doanh.\***

Hiện nay, nhìn chung, các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh của chúng ta làm ăn chưa tốt và đang ở trong tình trạng sản xuất chưa thật ổn định. Do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh phá hoại và do buông lỏng quản lý, trong hầu hết các ngành khả năng thiết bị, vật tư, lao động, tiền vốn sẵn có đều chưa được khai thác tốt. Công suất thiết bị sử dụng và huy động được rất thấp; hiện tượng vật tư ứ đọng, sử dụng không tiết kiệm còn xảy ra phổ biến, năng suất lao động còn thấp nhiều so với trước chiến tranh; chi phí sản xuất và kinh doanh tăng, hiệu quả đầu tư giảm; mức doanh lợi, khả năng tích lũy cho Nhà nước còn rất ít, nhiều xí nghiệp bị lỗ quá mức và kéo dài nghiêm trọng. Tình trạng trên đưa đến hậu quả là sản lượng tăng ít, chất lượng sản phẩm không bảo đảm, có thứ không tiêu thụ được.

Yêu cầu cấp bách là phải chuyển được tình hình này, nhanh chóng chấn chỉnh công tác quản lý, thanh toán hậu quả của chiến tranh